



Chiến Dịch Bình Tây

(Hành Quân Kampuchia 1970)

Võ Trung Tín & Nguyễn Hữu Viên

CSBV và VC thường sử dụng lãnh thổ Kampuchea dọc theo biên giới Miên-Việt như là một mặt khu an toàn để dưỡng quân, chấn chỉnh đơn vị và xuất phát các cuộc tấn công vào miền Nam Việt Nam mà không bị QLVNCH và đồng minh trả đũa. Và cũng là căn cứ địa tồn trữ quân trang, quân dụng, chiến cụ và thực phẩm để tiếp tế cho Việt Cộng tại miền Nam.

CSBV bắt đầu chuyển quân xuyên Kampuchea vào năm 1963. Đến năm 1965 ông Sihanouk với chiêu bài trung lập nhưng đã bí mật chấp nhận cho CSBV và VC thiết lập các căn cứ địa để dưỡng quân, đồn trú, lánh nạn trên lãnh thổ xứ chùa tháp, đồng thời sử dụng hải cảng Sihanoukville để xâm nhập người và chiến cụ do khối cộng sản viện trợ. Mục đích chỉ là để trục lợi thôi. CSBV và VC càng lúc càng lợi dụng tối đa lãnh thổ Kampuchea làm nơi phát xuất và tấn công vào miền Nam Việt Nam. Trong lúc đó, CSBV cũng thành lập một đơn vị đặc nhiệm gọi là P36 để chuyên việc huấn luyện cho bộ đội Khmer đỏ của Polpot cũng như ngăn chặn mọi việc đụng chạm giữa VC & Khmer đỏ với lực lượng quân đội Hoàng Gia Kampuchea.

Khó chịu vì sự quá đáng của CS, năm 1968 chính quyền Kampuchea tái khẳng định đường lối trung lập. Lực lượng Khmer Đỏ do Hà Nội hỗ trợ đã nổi loạn và chống đối chính quyền. Cho đến tháng 3/1969 Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ đồng ý chấp nhận yểm trợ sự trung lập của Kampuchea và trên 3000 phi vụ B52 được rải những thảm bom xuống các căn cứ địa của CSBV trên đất Kampuchea trong suốt 14 tháng liền. Hầu hết các căn cứ địa của Việt Cộng và Khmer đỏ đều bị thiệt hại nặng. Trong chuyến viếng thăm VNCH trong tháng 2/1970 Bộ Trưởng Quốc Phòng Laird chấp thuận cho Tướng Abram yểm trợ QLVNCH truy kích quân Cộng Sản qua lãnh thổ Kampuchea nếu thấy sự an toàn bị đe dọa. Tuy nhiên, các cuộc đột kích đều được giữ bí mật.

Ngày 18/3/1970, lợi dụng lúc ông Sihanouk xuất ngoại, Thủ Tướng Lon Nol cùng Hoàng thân Sirik Matak đứng lên đảo chánh lật đổ Quốc Vương Sihanouk và ra lệnh quân đội tấn công vào các căn cứ địa của Cộng Sản trên đất Chùa Tháp. Trước sự phản phé của thuộc cấp, ngày 20/3/1970 Sihanouk hô hào dân chúng ủng hộ quân Khmer đỏ (thật sự là VC ở sau lưng) vô trang phản công trên khắp các khu vực biên giới Miên Việt và cắt đứt trục lộ chính từ Cảng Sihanoukville và thành phố Kompong Cham dẫn vào Thủ đô Nam Vang.

Ngày 27/3/1970 đáp lời kêu gọi giúp đỡ của Thủ Tướng Lon Nol, một Tiểu Đoàn Biệt Động Quân Việt Nam Cộng Hòa đã vượt biên giới đánh bại quân CSBV tại một căn cứ trong nội địa Kampuchea cách biên giới khoảng 3 cây số.

Ngày 14/4/1970 Chính phủ Lon Nol chính thức kêu gọi quân đội Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa giúp đỡ về quân sự để đánh đuổi quân cộng sản.

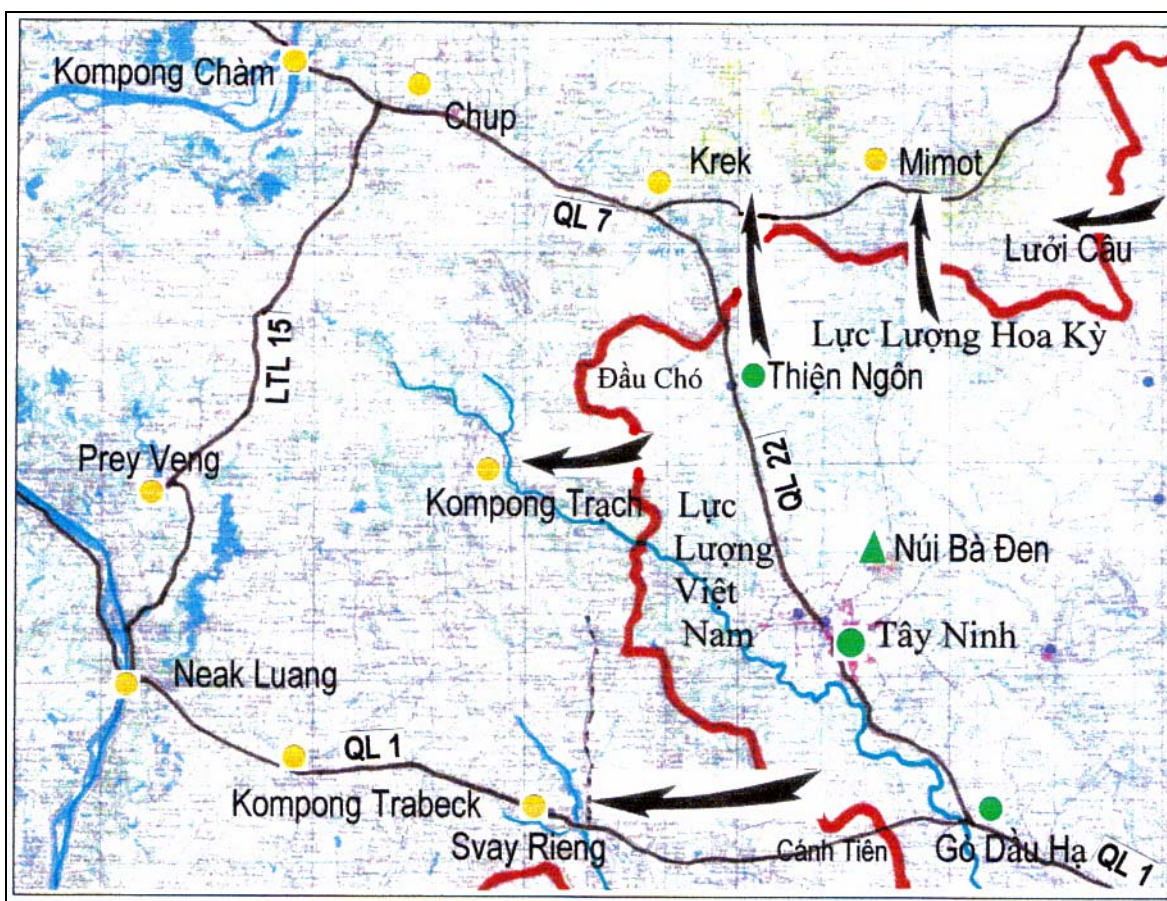
Ngay trong ngày nhận được sự yêu cầu của tân chính phủ Kampuchea, Các BTL/Quân Lực Hoa Kỳ và Việt Nam Cộng Hòa đã quyết định thực hiện một loạt các cuộc

hành quân ngoại biên để truy quét cộng quân. Đây là những cuộc hành quân hỗn hợp với nỗ lực chính là các Sư Đoàn Bộ Binh Việt Nam Cộng Hòa (VNCH) thuộc các Quân Đoàn 3 và 4, một số đơn vị Tổng Trừ Bị của bộ Tổng Tham Mưu Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa (QLVNCH) Cuộc hành quân mang tên “Toàn Thắng” vượt qua biên giới Kampuchea do Trung Tướng Đỗ Cao Trí chỉ huy nhằm mục đích:

1/ Thanh toán các căn cứ địa của CS dọc biên giới Miên Việt; nơi mà VC dùng làm chỗ dừng quân, bổ sung quân số và là nơi xuất phát các cuộc tấn công sang Nam Việt Nam.

2/ Yểm trợ cho chính phủ và quân đội Kampuchea giải tỏa áp lực cộng sản đang chiếm đóng và bao vây một số những thị trấn, đô thị hay tỉnh lỵ.

3/ Hồi hương và trợ giúp những Việt Kiều đang bị những người Miên quá khích khủng bố hoặc chính phủ Kampuchea đang tập trung tại các trại tị nạn với một đời sống cơ cực và tinh thần đang bị giao động.

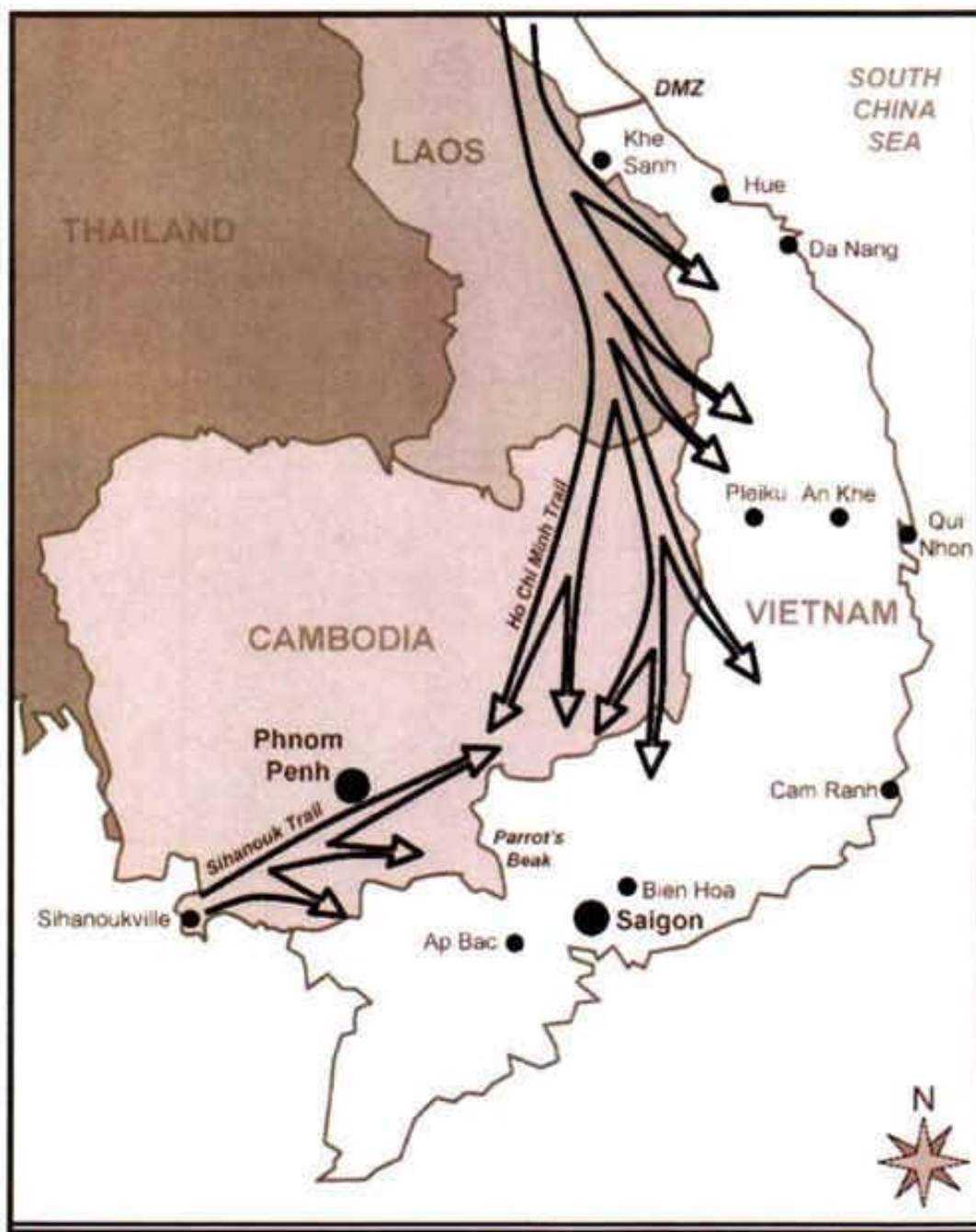


Phóng đồ Chiến dịch Bình Tây tháng 5 & 6 /1970

Từ ngày 20/3 đến ngày 30/6/1970 có tất cả 23 cuộc hành quân cấp khu và liên quân khu trong đó có 5 cuộc hành quân hỗn hợp Việt Mỹ. Sau ngày 30/6/1970 lực lượng quân sự Hoa Kỳ rút ra khỏi Kampuchea do áp lực của m Quốc Hội Hoa Kỳ, QL-VNCH vẫn tiếp tục hành quân vượt biên phá hủy các cơ sở hậu cần các căn cứ địa của VC dọc biên giới .

Kết quả các cuộc hành quân này theo tài liệu do Phòng 3 Bộ Tổng Tham Mưu phổ biến cho thấy có 15.837 cán binh VC bị hạ tại trận, 1884 bị bắt sống, tịch thu 2.832 súng cộng đồng và 26.186 vũ khí cá nhân. Về phía VNCH thiệt hại coi như là quá nhẹ chỉ có 66

tử thương và 330 bị thương. Kể từ sau các cuộc hành quân vượt biên của QL-VNCH tình hình chiến sự toàn quốc lắng dịu. VC hoàn toàn ở trong thế bị động.



The Ho Chi Minh and Sihanouk Trails – by Thomas A. Bruscino, Jr.

Hành Quân Toàn Thắng 42

Trước cuộc hành quân Toàn Thắng 42, Trung Tướng Trí đã tổ chức nhiều cuộc hành quân dọc biên giới, nhất là cuộc hành quân Toàn Thắng 41, cho nên khi cuộc hành quân Toàn Thắng 42 khai diễn, QL-VNCH tập trung quân đông đảo tại biên giới thuộc tỉnh Tây Ninh để xuất phát tràn sang Kampuchea thì tin tình báo Cộng quân vẫn ước đoán là quân ta chỉ hành quân loanh quanh vùng biên giới.

Hành Quân toàn Thắng 41: Khai diễn từ ngày 13/4/1970 để càn quét khu vực biên giới vùng Cánh Tiên, cuộc hành quân chỉ kéo dài có 3 ngày. Bắt đầu từ 08.00 giờ sáng, lực lượng hành quân vượt qua biên giới với sự trợ giúp hỏa lực của SĐ25BB Hoa Kỳ bên này biên giới. 3 Chiến đoàn với chiến xa yểm trợ đã càn quét một vùng rộng lớn Sway Riêng hay còn gọi là “Cánh Tiên” sát biên giới Gò Dầu Hạ Tây Ninh. Đến buổi trưa lực lượng Việt Nam Cộng Hòa đã đi sâu vào quá 8 km. Cộng quân chống trả yếu ớt và bỏ chạy tán loạn. Sau 3 ngày hành quân lực lượng VNCH đã dẫm nát cơ sở hậu cần của địch, phá hủy nhiều kho tàng to lớn gồm vũ khí, thuốc men, thóc gạo, mìn bẫy v.v....

Trên 700 xác CS bỏ tại trận, 37 bị bắt sống, vô số quân trang quân dụng và vũ-khí còn tốt bị tịch thu. Về phía VNCH có 8 binh sĩ bị hy sinh.

Ngày 20/4/1970 một cuộc hành quân khác do Lữ Đoàn 4 Kỵ Binh tổ chức gồm 3 Thiết Đoàn Kỵ Binh và 3 Tiểu Đoàn BĐQ lại vượt biên giới càn quét vùng Ô Quạ. Sau 2 ngày đụng độ dữ dội, Cộng quân rút lui và bỏ lại nhiều kho vũ khí và quân dụng.

Ngày 28/4/1970, Thiết Đoàn 2 và 6 Kỵ Binh cùng với các đơn vị Địa Phương Quân trở lại vùng Ô Quạ nhưng không có cuộc đụng độ nào được ghi nhận.

Hành Quân toàn Thắng 42: Theo kế hoạch của Quân Đoàn 3, chiến dịch hành quân ngoại biên mang tên là Toàn Thắng 42 do Bộ Tư Lệnh Quân Đoàn soạn thảo đã tiến hành trong vòng tối mật và các đơn vị tham chiến chỉ nhận được lệnh tổng quát vào ngày 27 tháng 3/1970 là chuẩn bị tham dự một cuộc hành quân lớn. Sư Đoàn 18 Bộ Binh là một trong những nỗ lực chính. Yểm trợ về không quân cho cuộc hành quân là các không đoàn chiến thuật của Không Quân VNCH và Không Lực Hoa Kỳ tại Việt Nam. Tổng chỉ huy chiến dịch Toàn Thắng 42 là Trung Tướng Đỗ Cao Trí, Tư Lệnh Quân Đoàn 3 và Vùng 3 Chiến Thuật

Lực lượng hành quân :

Hành Quân Toàn Thắng 42 chính thức khai diễn vào ngày 29/4/1970 gồm 6 giai đoạn tấn công: Năm giai đoạn đầu Quân Lực VNCH phối hợp với quân đội Hoa Kỳ. Giai đoạn cuối sau ngày 30/6 do Quân Đoàn III phụ trách đơn độc. Mục tiêu cuộc hành quân giai đoạn 1 và 2 là càn quét khu Mô Vẹt từ biên giới tới Sway Rieng; giai đoạn 3 càn quét từ Sway Rieng lên đến vùng Dầu Chó (Tây Bắc tỉnh Tây Ninh); giai đoạn 4 khai thông QL1 từ Sway Rieng đến Kompong Trabeck; giai đoạn 5 tấn công vào đồn điền Chup và giai đoạn 6 sau cùng đưa quân tấn chiếm đồn điền Mimót.

Lực lượng tham chiến gồm có Sư Đoàn 18BB, Trung Đoàn 46/SĐ25BB, Liên Đoàn 3 BĐQ, 4 Thiết Đoàn Kỵ Binh và Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù. Các đơn vị này được tổ chức thành 3 Chiến Đoàn. Mỗi chiến Đoàn gồm một Thiết Đoàn Kỵ Binh, 2 hay 3 Tiểu Đoàn Bộ Binh, BĐQ hay Nhảy Dù, quân số tương đương một Trung Đoàn.

- Chiến Đoàn Đặc Nhiệm 225: gồm Trung Đoàn 46 của SĐ25 BB cùng một Thiết Đoàn Kỵ Binh..

- Chiến Đoàn Đặc Nhiệm 318: Lực lượng xung kích gồm hai Trung Đoàn 43 và Trung Đoàn 48 thuộc Sư Đoàn 18 Bộ Binh. Lực lượng yểm trợ hỏa lực gồm có một Tiểu Đoàn Pháo Binh 105 ly, hai pháo đội 155 ly, một pháo đội hỗn hợp (105 và 155 ly) của Tiểu Đoàn 38 Pháo Binh Quân Đoàn 3, các pháo đội Pháo Binh thuộc Sư Đoàn 18, 2 chi đoàn của Thiết Đoàn 18 Kỵ Binh, các đơn vị Công Binh Chiến Đấu thuộc TD302CBCĐ/Quân Đoàn 3 và Sư Đoàn 18 Bộ Binh.

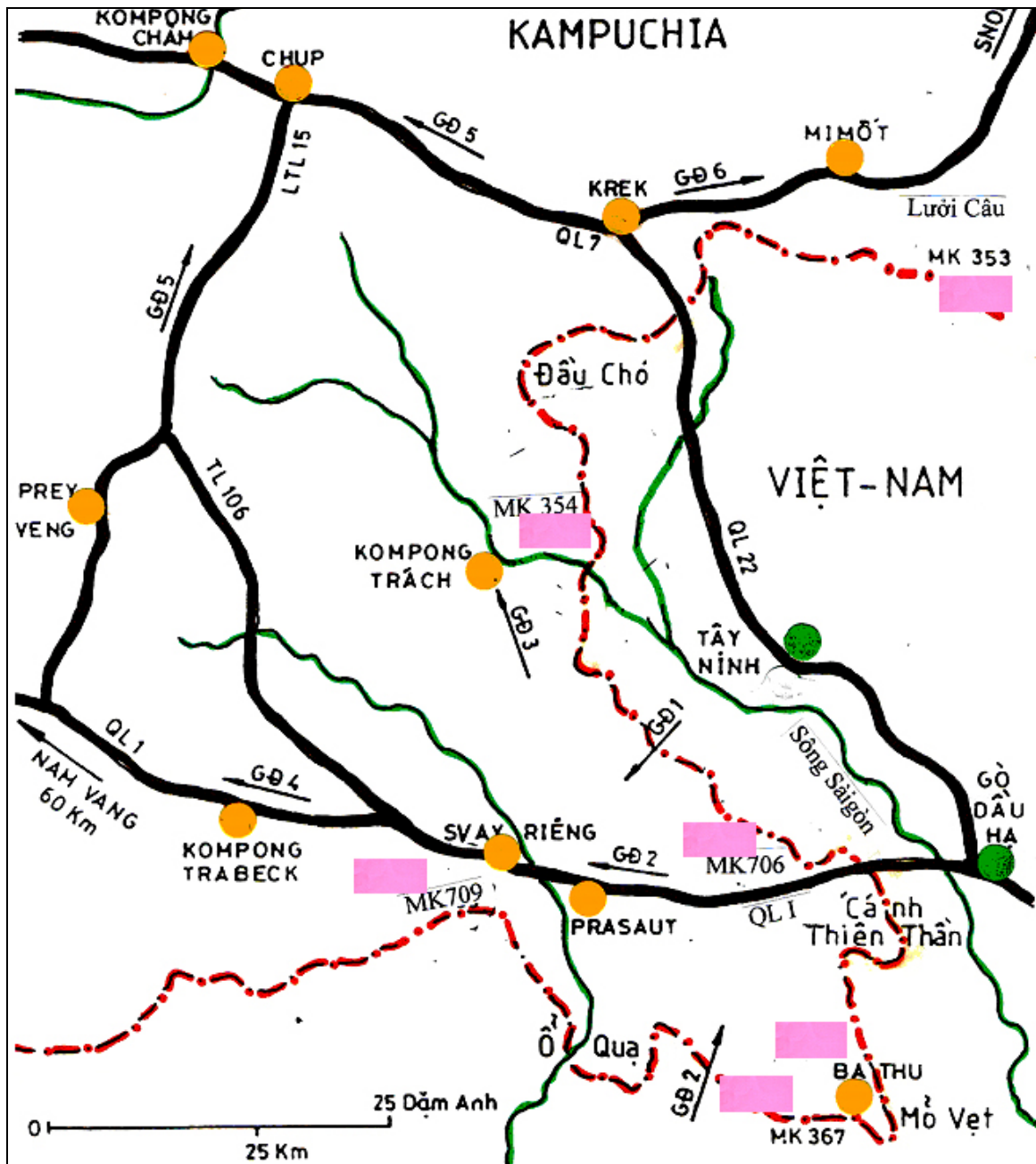
- Chiến Đoàn Đặc Nhiệm 333: gồm Liên Đoàn 3 Biệt Động Quân (Liên Đoàn Trưởng Tr/tá Phạm văn Phúc), Tiểu Đoàn 7 Nhảy Dù cùng lực lượng yểm trợ gồm có Thiết Đoàn 5 Kỵ Binh (Thiết Đoàn Trưởng Tr/tá Trần Văn Thoàn), các đơn vị Pháo Binh

105 ly và 155 ly của TĐ46PB. Trung Tướng Đỗ Cao Trí đáp trực thăng xuống thăm BCH Chiến đoàn Đặc Nhiệm 333, đích thân chỉ định TĐ7ND làm "force de frappe" (lực lượng xung kích) cho các cánh quân (Tiểu Đoàn Trưởng / TĐ7ND là Th/tá Lê Minh Ngọc) vượt biên giới qua ngã Gò Dầu Hạ đánh từ tỉnh lỵ Soài Riêng lên thị trấn Kratie rồi vòng về Kompong Cham

Tổng cộng quân số tham chiến khoảng 8700 người (12 Tiểu Đoàn).

Lực lượng địch :

Mặt trận B3 CSBV do Tướng Hoàng Văn Thái làm Tư lệnh và Phạm Hùng làm Chính ủy và lực lượng phụ thuộc là Trung Ương cục Miền Nam gọi tắt là cục R với thành phần chủ lực là Sư đoàn Công Trường 9 Cộng Sản của TWC/MN (SĐ-9/CS).



Phóng đồ Hành Quân Toàn Thắng 42

Diễn Tiến:

Ngày 29/4/1970 Bộ Tư lệnh Quân đoàn III/QL.VNCH và Bộ Chỉ huy lực lượng Hoa Kỳ tại Vùng 3 chiến thuật đã phối hợp tổ chức cuộc hành quân ngoại biên Toàn Thắng 42 tung quân vượt qua biên giới Kampuchea đánh thẳng vào các mật khu, cơ quan đầu não và hậu cứ an toàn tiếp tế chính của địch nhằm triệt hạ các căn cứ địa của quân CS trong vùng Mỏ Vẹt, giải tỏa quốc lộ 1 qua tỉnh Svay Rieng đến tận Kompong Trabeck, sau đó tiến lên phía Bắc từ vùng Đầu Chó đến vùng Prey Veng và giai đoạn cuối cùng tiến chiếm khu vực đồn điền Chup rồi đến đồn điền Mimot.

Cuộc hành quân **giai đoạn 1** bắt đầu từ lúc 07.00 giờ sáng, lực lượng Chiến Đoàn Đặc Nhiệm 318 từ tỉnh lỵ Tây Ninh hành quân về phía Bắc và Tây Bắc (hướng đồn điền Chup). Trong khi đó Chiến Đoàn 225 và 333 từ Gò Dầu Hạ hành quân phía Tây - Tây Nam (Kompong Trabeck) nhằm mục đích khai hoang và an ninh hai bên QL1. Cuộc tiến quân của lực lượng Chiến Đoàn Đặc Nhiệm 318 Bộ Binh không gặp sự kháng cự mạnh mẽ của đối phương. Nhưng phía cánh quân của 2 Chiến Đoàn Đặc Nhiệm 225 và 333 đã gặp sự kháng cự dữ dội của các trung đoàn /Công Trường 9 Cộng Sản Bắc Việt (CSBV).

Sáng ngày 29/4/1970, sau 2 giờ vượt biên giới, chiến đoàn 333 gồm 2 TD36, 52BDQ và Thiết Đoàn 5 Kỵ Binh đụng độ mạnh với quân CSBV, Tiểu đoàn Biệt Động Quân đi đầu đã bị Cộng quân phục kích, cắt thành hai, tổn thất nặng. Bộ Chỉ Huy Chiến Đoàn 333 tung tiểu đoàn Biệt Động Quân trừ bị và 2 Chi Đoàn Thiết Kỵ vào trận địa để tiếp cứu tiểu đoàn Biệt Động Quân nói trên. Trận chiến diễn ra rất ác liệt và kéo dài suốt 4 giờ liền. Không Quân Việt-Mỹ đã liên tục yểm trợ phi pháo. Đến trưa ngày 29 tháng 5 năm 1970, Chiến Đoàn 333 đẩy lùi được địch quân. Hơn 100 Cộng quân bỏ xác tại trận. Nhưng về phía Chiến Đoàn 333, một tiểu đoàn Biệt động quân bị tổn thất nặng, nhiều thiết vận xa M-113 của hai chi đoàn hỗn hợp bị lún trong vùng lầy.

Sau đó hai tiểu đoàn thuộc trung đoàn 271 CSBV bôn tẩu về hướng bắc để tránh phi pháo. Khi rút ngang qua thôn Phum Long Gieng (phía nam Kompong Trach) đã bị TD7ND phát hiện. Sĩ quan liên lạc Cambodge cho biết làng không còn dân chúng và đã bỏ hoang từ lâu. Thiếu tá Lê Minh Ngọc liền điều động TD7ND chia làm 3 mũi: Mũi chánh gồm 2 đại đội, từng thiết trên 1 chi đoàn của Thiết đoàn 5 Kỵ Binh, xung thẳng vào bờ làng. Mũi thứ nhì gồm 2 đại đội (do Thiếu tá Tiểu đoàn Phó Phạm Kim Bằng chỉ huy) tấn công bên sườn phía tây. Mũi thứ 3 gồm 1 đại đội án ngữ về hướng bắc, chặn đường rút. Vào lúc 2 giờ chiều khi hai Trung Đội đầu tiên của ĐĐ 71 rời chiến xa dàn hàng ngang tiến gần tới bìa làng thì súng bắt đầu nổ.

Lợi dụng hệ thống phòng thủ kiên cố và chuẩn bị kỹ lưỡng nên địch nổ súng khi binh sĩ Nhảy Dù còn cách làng có mấy chục thước. Các Chiến Sĩ Nhảy Dù phản công ngay tức khắc, xung phong như vũ bão, tấn công thẳng vào bìa làng. Cánh quân thứ hai của Kim Bằng dùng hỏa lực của chiến xa đánh vào bên hông làng để trợ chiến.

Chi đội thiết vận xa dùng súng phun lửa xung phong vào chính diện. Lửa cuộn cuộn đốt cháy bìa làng, lũy tre xanh vạn mình bốc cháy, Đại liên 50, súng phóng lựu M79, hỏa tiễn M72 và đủ loại vũ khí khác đạn những tám thép lửa chụp xuống địch quân.

Các cánh quân TD7ND sau đó tiến vào làng, xác địch ngổn ngang trên các hầm hố. Lửa đã đốt hết khí trời buộc cả đại đội địch phải chui ra khỏi hầm hố để làm mồi cho đạn và lửa, Đại Đội 73 đang thanh toán bộ chỉ huy tiểu đoàn của địch. Đại Đội Trưởng Nguyễn Viết Thanh ra lệnh cho các Trung Đội Trưởng đánh bằng lựu đạn để thanh toán nốt những hầm hố kiên cố cuối cùng. Một lúc sau Đại Đội Trưởng Thanh báo cáo bắt sống hết bộ chỉ huy của địch.

Mục tiêu Phum Long Giêng của hai Tiểu đoàn Cộng quân đã bị đánh tan tác lúc 04:30 giờ chiều cùng ngày. Những toán địch quân chém về chạy ra khỏi mục tiêu tẩu thoát về hướng Bắc, lại hoàn toàn lọt vào vùng hỏa lực của đại đội 72 Nhảy Dù của Võ Trọng Em án ngữ sẵn nơi đây, không còn một móng nào sống sót. Hai tiểu đoàn cộng quân hoàn toàn tan rã, xác địch và vũ khí đạn dược ngổn ngang, trên 40 tù binh bị bắt sống, trong số đó có cả cán bộ cấp đại đội và tiểu đoàn .. Bộ Tư Lệnh Quân đoàn III đã gọi trực thăng đến lấy hết số tù binh ngay, để khai thác tin tức trận liệt .. TĐ7ND có 9 chiến binh hy sinh (có Thiếu úy Nguyễn văn Thức, Trung đội Trưởng Truyền Tin) và 30 thương binh (trong số đó có Đại úy Trần Trung Nhất ĐĐT/ĐĐ71/TĐ7ND).



TĐ7ND tại Phum Long Giêng 4/70, từ trái sang phải: TĐP - Th/tá Phạm Kim Bằng, Y sĩ Trưởng - Tr/úy Nguyễn Phước Trọng, ĐĐT/ĐĐ73: Đ/úy Nguyễn Việt Thanh, SQ Ban 3 : Đ/úy Đoàn phương Hải, TĐ Trưởng - Th/Tá Lê Minh Ngọc

Trước tình hình giao tranh ác liệt của Chiến Đoàn 333, Trung Tướng Đỗ Cao Trí cho lệnh lực lượng Sư Đoàn 18 Bộ Binh tạm ngưng cuộc hành quân về phía Bắc và Tây Bắc hướng về đồn điền Chup, di chuyển toàn bộ lực lượng về vùng hành quân của Chiến Đoàn 333 để tiếp ứng, đồng thời đốc thúc các đơn vị Thiết Giáp tìm mọi cách để đưa làn các thiết vận xa ra khỏi vùng lún lầy. Trong khi đó, Pháo binh và Không Quân Việt-Mỹ tiếp tục oanh kích, hỏa tập vào các vị trí được ghi nhận là Cộng quân đang tập trung. Theo tin tình báo, Cộng quân đã phối trí hai trung đoàn của Công Trường 7 Cộng Sản Bắc Việt có bám giữ đồn điền Chup để cho bộ chỉ huy Công trường này có thể rút về tuyến sau.

Lực lượng đặc nhiệm Chiến Đoàn 318, ngay khi nhận được lệnh, hai Trung Đoàn 43 và 48 Bộ Binh đã được trực thăng vận xuống vùng hành quân mới. Sáu giờ chiều ngày

29 tháng 5 năm 1970, cuộc đổ quân hoàn tất. Ngay sau đó, các đơn vị của Sư Đoàn 18 Bộ Binh tiếp tục di chuyển quân trong đêm.

Đến 4 giờ sáng ngày 30 tháng 4 năm 1970, các đơn vị của Sư Đoàn 18 Bộ Binh đã có mặt tại vị trí đã định hai pháo đội Pháo Binh hỗn hợp 105 và 155 ly đã được các phi cơ Chinook thả xuống vùng hành quân từ lúc gần tối. Ngay sau đó, hai pháo đội này đã lập ngay căn cứ hỏa lực dã chiến để yểm trợ cho cuộc hành quân.

Sự tăng viện kịp thời của Chiến Đoàn 318 đã giải tỏa được áp lực của Cộng quân, lập được vòng đai an toàn cho các phi đội trực thăng đáp xuống để di tản thương binh ra khỏi trận địa. Từ đó, các chiến đoàn Việt Nam Cộng Hòa đã hoàn toàn làm chủ chiến trường. Trung đoàn 88 của Cộng Sản bị thiệt hại nặng.

Sau hai ngày liên tục tiến quân trên đất Chùa Tháp, đến ngày 1/5/1970 cánh quân của Sư Đoàn 18 Bộ Binh và lực lượng tăng phái đã khai thông hoàn toàn quốc lộ 1, một vùng rộng lớn từ biên giới tới tỉnh Svay Rieng cũng được khai quang. Lực lượng hành quân đã khám phá một căn cứ hậu cần to lớn của Cộng quân tại thị trấn Ba Thu trong khu Mỏ Vẹt. Sự rộng lớn của căn cứ này khiến một SQ người Mỹ phải nói rằng “Nó lớn như là căn cứ tiếp liệu của Mỹ tại Long Bình”, tịch thu 1,146 súng cá nhân, 174 súng cộng đồng trên 140 tấn quân dụng và 45 tấn gạo bị phá hủy, 170 xác cộng quân bỏ lại trận địa..

Ngày 2/5/1970 Khởi đầu giai đoạn 2 của chiến dịch, BTL/QĐ III tung lực lượng 2 Chiến Đoàn 225 và Chiến Đoàn 333 tiến về phía Nam hướng về khu Mỏ Vẹt tấn công vào căn cứ địa 367 hay Mật Khu Ba Thu của VC, cả hai chiến đoàn càng tiến gần tới Mỏ Vẹt càng gặp sức kháng cự mạnh mẽ của cộng quân. Giao tranh càng lúc càng ác liệt, nhưng nhờ hỏa lực yểm trợ hùng hậu, QL VNCH đã làm chủ được trận địa và Cộng quân bị thiệt hại nặng.

Ngày 3/5/1970 Chiến Đoàn 318 do Đại Tá Trần Quang Khôi chỉ huy triển khai lực lượng về phía Tây thành phố Svay Rieng dọc theo QL1 để giúp đỡ các lực lượng địa phương của Cambodia tại đây đang bị quân CS bao vây.

Cùng thời điểm hai mặt trận khác từ Quân khu IV và một cuộc hành quân hỗn hợp giữa SD1 Không Kỵ Hoa Kỳ và LĐ3ND-VN tấn công vào khu vực Lưỡi Câu cũng được khởi động. Địch quân đang bị hoang mang, lúng túng kháng cự.

Từ tỉnh Kiến Tường, lực lượng của Quân Khu IV gồm SD9BB, Liên Đoàn 4 BĐQ cùng 5 Thiết Đoàn Kỵ Binh vượt biên giới đánh thẳng lên hướng Bắc tiến vào khu Mỏ Vẹt để bắt tay với lực lượng hành quân của Quân Đoàn III. Trong khi đó Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù từ Bình Long được SD1 Không Kỵ trực thăng vận để khai triển một cuộc hành quân khác mang tên là *Toàn Thắng 43* tấn công vào mật khu 353 của CS trong vùng Lưỡi Câu.

Ngày 5/5/1970, 3 Đại Đội CIDG (Dân sự Chiến đấu) và Lực Lượng Đặc Biệt từ Đức Hòa Đức Huệ đã được triển khai di chuyển vào hoạt động trong vùng Mỏ Vẹt.

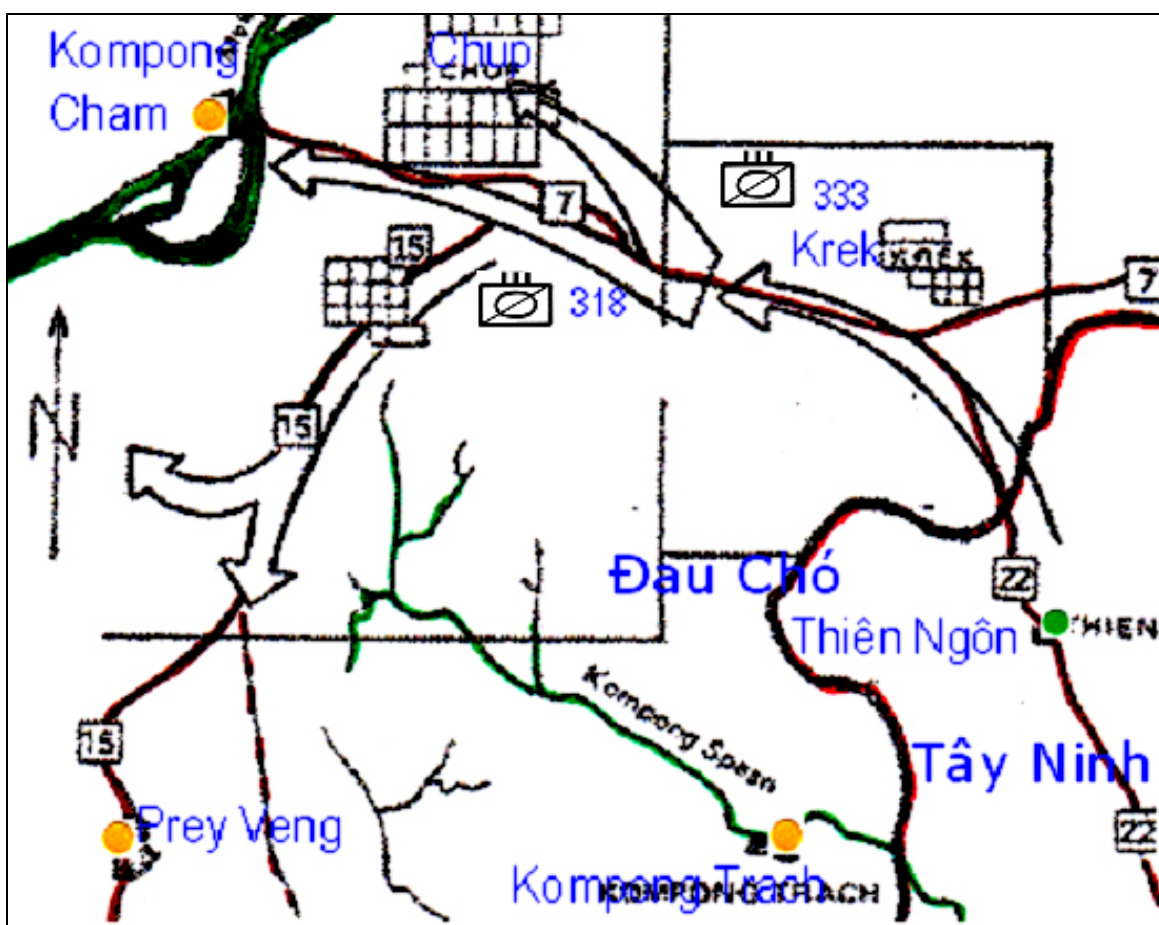
Ngày 7/5/1970 **giai đoạn 3** của Toàn Thắng 42 được khởi động, Lực lượng VNCH chuyển hướng tấn công từ QL1 lên hướng Bắc đến tận thị trấn Kampong Trach thượng nguồn sông Kampong Spean (sang VN đổi tên là Vàm Cỏ Đông). Trung Tướng Đỗ Cao Trí luôn luôn bảo mật và triệt để áp dụng chiến thuật cơ động chuyển hướng công kích. Các phóng đồ hành quân do chính tay ông vẽ và trao tận tay các đơn vị trưởng chỉ huy chiến trường. Địch quân không thể lường định hướng tấn công của QL-VNCH để chống đỡ hay điều quân cứu ứng cho nhau được. Chiến thuật cơ động ngoạn mục này được các Tướng lãnh người Mỹ vô cùng tán phục.

Cuộc hành quân khởi từ Bến Sỏi Tây Ninh, Chiến Đoàn 225 tiến về hướng Tây, trong khi Chiến Đoàn 333 và 318 tấn công lên phía Bắc khởi từ hai thị trấn Prasot và Chiphu. Đến giữa trưa chiến đoàn 225 đánh tan một lực lượng cộng quân cách biên giới

vài cây số trong lãnh thổ Kampuchea trong lúc đó chiến đoàn 333 chỉ giao tranh lẻ tẻ nhưng chiến đoàn 318 thì chạm mạnh và 150 công quân bị hạ tại trận.

Ngày 9/5/1970 Chiến đoàn 225 khám phá một bệnh viện dã chiến trên 200 giường với đầy đủ tiện nghi, phòng giải phẫu và thuốc men v.v... Chiến Đoàn 225 cũng bắt tay được với Chiến Đoàn 318 của Đại Tá Khôi tại thị trấn Kampong Trach. Sau đó Chiến Đoàn 318 tiến quân dọc theo hai bên tả và hữu ngạn sông Kampong Spean đánh đuổi quân của VC rút chạy về phía Bắc.

Quân CSBV hoàn toàn bị động tháo lui trên khắp các chiến tuyến, tình hình an ninh trong toàn vùng sáng sủa hơn bao giờ hết. Ngày 11/5/1970 Tổng Thống Thiệu bất ngờ tới thăm chiến trường, nghe Tướng Trí thuyết trình diễn tiến khắp các mặt trận. Tổng Thống Thiệu cũng thảo luận với Tướng Trí về tình trạng Việt Kiều ngày càng bị ngược đãi tàn tệ tại Kampuchea. Trung Tướng Trí nhận trách nhiệm khai thông QL1 lên tới Phnong Pênh để tiếp đón Việt Kiều và chuyển vận họ về VN bằng đường bộ.



Ngày 13/5/1970 **giai đoạn 4** của Hành Quân Toàn Thắng 42 khai diễn, trọng tâm của cuộc hành quân nhằm giải thoát và hồi hương Việt Kiều. Trung Tướng Trí cho tập trung quân quanh thị trấn Svay Riêng. Từ đây Chiến Đoàn 318 tấn công về hướng Tây dọc theo QL1 hướng về Phnong Pênh trong khi Chiến Đoàn 225 cùng các Kỵ Binh tấn công trở lại vào mật khu Ba-Thu ở hướng Đông Nam để làm thế nghi binh. Chiến Đoàn 333 giữ an ninh trục lộ QL1 và làm thành phần trừ bị.

Ngày 14/5/1970 trên đường tiến quân về phía Tây dọc theo QL1 để bắt tay với các lực lượng hành quân của Quân Khu 4, Chiến Đoàn 318 đã giao tranh với cộng quân quanh

thị trấn Kompong Trabeck, Lực lượng BDQ và Kỵ Binh Việt Nam đã tiêu diệt 48 cộng quân và bắt sống 56 tù binh thuộc Tiểu Đoàn D1 Tỉnh Tây Ninh.

Ngày 17/5/1970 Chiến đoàn 225 khi hoạt động tại phía Nam QL1 trong vùng Mỏ Vẹt đã giao tranh với một lực lượng đông đảo cộng quân, 26 CS bị giết và 20 tù binh bị bắt sống khai rằng họ thuộc quân số Tiểu Đoàn 3 Trung Đoàn 1 CSBV.

Ngày 20/5/1970 Chiến đoàn 333 chạm địch mạnh trên dọc QL1 khoảng giữa từ biên giới đến Svay Rieng 9 cộng quân bị giết, 226 bị bắt sống họ cung khai thuộc TD2/Trung Đoàn 271 Công Trường 9 VC.

Ngày 21/5/1970 Chiến đoàn 225 tiếp tục tiến về phía Nam QL1 và chạm địch, 12 cộng quân bị giết 15 bị bắt sống. Một trong số này là một SQ cao cấp về tiếp vận của Trung Ương cục Miền Nam.

Quốc lộ 1 từ biên giới Việt Nam đến Thủ đô Nam Vang hoàn toàn được giải tỏa, một số lớn Việt Kiều được đưa về Việt Nam bằng đường bộ.

Ngày 23/5/1970 do lời cầu cứu của Bộ Tư Lệnh Quân Khu 1 Quân Đội Kampuchea khi SD 9 CSBV tập trung quân uy hiếp Kompong Châm, thành phố lớn hàng thứ ba của nước này, cách Phnong Pênh khoảng 70 km về phía Bắc. **Giai đoạn 5** của cuộc hành quân Toàn Thắng 42 được khai triển. Lực lượng Chiến Đoàn 225 được lệnh trấn giữ QL1 từ biên giới Gò Dầu Hạ đến Svay Rieng; Chiến Đoàn 333 tiến dọc theo quốc lộ 7 từ đồn điền Krek tiến về phía Tây; và Chiến Đoàn 318 từ Prey Veng tiến dọc theo QL15 đánh thẳng lên hướng Bắc. TD7ND trong cánh quân Chiến Đoàn 333 đã giao tranh ác liệt với Trung Đoàn 272 VC quanh khu vực đồn điền Chup. Trước sức tấn công dũng mãnh của các chiến sĩ Nhảy Dù, Trung đoàn 272VC phải tháo chạy sau khi bị thiệt hại nặng, 26 xác bỏ lại tại trận, 16 tù binh bị bắt sống trong đó có 1 Tiểu Đoàn Trưởng.



Trung Tướng Đỗ Cao Trí cùng các sĩ quan Việt Nam Cộng Hòa và Hoa Kỳ trong cuộc hành quân tiêu diệt hậu-căn CS Bắc Việt tại Cam Bốt năm 1970. Hình chụp tại thị trấn Kompong Chak gần khu Mỏ Vẹt.

Ngày 27/5/1970 Chiến Đoàn 318 cùng hai Thiết Đoàn 15 và 18 đã tiêu diệt tiểu đoàn 309 VC trên Liên tỉnh lộ 15. Ba ngày sau một tiểu đoàn thứ ba /Trung đoàn 271 của VC cũng bị đánh bại sau 8 giờ giao tranh ác liệt tại phía Tây Nam đồn điền Chup và 110 tên bị loại khỏi vòng chiến. Cuộc bao vây của CS quanh Kompong Chàm đã bị phá vỡ.

Một hôm giữa đêm khuya ngày 29/5/1970 khi tất cả TĐ7ND còn đang ngủ thì có tiếng trực thăng chỉ huy của Trung Tướng Đỗ Cao Trí vùn vụt trên đầu và đáp ngay vị trí đóng quân. Thiết Đoàn 5 Kỵ Binh và Tiểu Đoàn 7 ND được lệnh di chuyển nội trong đêm nay để đánh vào mật khu đồn điền Chup, nơi Công Trường 9 Việt Cộng đặt bộ chỉ huy.

Sau đó, Trung Tướng Trí ngồi trên chiến xa chỉ huy, xua quân ào ào như nước vỡ bờ trực chỉ đồn điền Chup. Trời chưa sáng chiến xa đã nghiền nát Chup. Cuộc tấn công chớp nhoáng, bất ngờ đã phá vỡ hậu cần tiếp liệu và tiêu diệt hầu hết bộ chỉ huy, bắt được một số cán bộ cao cấp nhưng Tư lệnh Công Trường 9 trốn thoát.

Lực lượng Công Trường 9 của CSBV đã bị đánh bại nên phải tháo lui. Lực lượng VNCH đã tràn vào đồn điền Chup ngày 1/6/1970 và phá hủy rất nhiều hầm hố công sự phòng thủ, những kho tàng, những cơ giới cùng vũ khí, thuốc men và lương thực.

Đồn Điền cao su Chup rộng lớn diện tích khoảng 180 km², Cộng quân thường lợi dụng rừng cây cao su ngút ngàn rậm rạp để ẩn núp và bố trí công sự chiến đấu kiên cố chống lại quân của VNCH vì vậy những trận đánh vừa qua đã làm cho quân số đôi bên đều bị tiêu hao. Sau khi thanh toán chiến trường lực lượng hành quân VNCH bàn giao lại cho quân đội Khmer trấn thủ.

Ngày 31/5/1970 Chiến đoàn 225 tấn công vào khu vực phía Tây Cánh Tiên đã giết 34 công quân bắt sống 2 tù binh thuộc TĐ308 VC.



TĐ7ND tái chiếm Kompong Chàm 6/1970, từ trái sang phải: Y-sĩ Trưởng Nguyễn Phước Trọng, ĐĐT/ĐĐ73- Đ/úy Nguyễn Viết Thanh, TĐ Phó-Th/Tá Phạm Kim Bằng, TĐ Trưởng- Th/Tá Lê Minh Ngọc, SQ Ban 3 : Đ/úy Đoàn Phương Hải

Ngày 3/6/1970 Chiến Đoàn 318 được lệnh rút về Long Khánh để nghỉ ngơi, bổ sung quân số và tái trang bị. Ngày 12/6/1970 Chiến đoàn 318 vào vùng hành quân trở lại và di chuyển đến khu vực đồn điền Krek thay thế cho Chiến Đoàn 333 rút về VN. Trong khi đó Trung Đoàn 49/SĐ25 được điều động thay thế Trung Đoàn 46 BB trong Chiến Đoàn 225.

Giữa tháng 6/1970, lợi dụng trong lúc các đơn vị VNCH thay quân, SĐ9CSBV mon men trở lại đồn điền Chup và đe dọa bao vây Kompong Cham. Lực lượng quân đội Kampuchea vì quá non trẻ không thể đủ sức phòng thủ khi đối đầu với lực lượng của VC và Khmer đỏ, vì vậy khi Quân Đội VNCH bàn giao các địa điểm vừa chiếm lại cho quân KPC thì một thời gian ngắn sau đó lại lọt về tay Khmer đỏ hay CSBV như cũ.

Ngày 21/6 Quân Lực VNCH đã phản công quyết liệt để giúp đỡ cho Quân Lực còn yếu kém của Quốc gia láng giềng thêm một lần nữa. Trung Tướng Trí đã điều động 3 Chiến Đoàn 225, 318 và 333 cùng lúc tiến quân trên QL7 xuất phát từ đồn điền Krek rồi chia làm ba mũi tấn công vào Chup. Trước sự tấn công như vũ bão của các lực lượng Nhảy Dù, Biệt Động Quân, SĐ18 và 25 cùng lực lượng Thiết Giáp và Pháo Binh của QLVNCH với hỏa lực hùng hậu, quân CSBV đã không chịu nổi nên phải tháo chạy khỏi chiến trường.

Đến ngày 29/6/1970 tình hình trong vùng hành quân hoàn toàn yên tĩnh, lực lượng VNCH hằng ngày mở các cuộc hành quân truy lùng tuần tiễu nhưng không gặp bất cứ một cuộc chạm súng nào.

Ngày 22/7/1970 Hành quân Toàn Thắng 42 kết thúc, các lực lượng quân đội Việt Nam hoàn toàn rút khỏi Kampuchea.

Hành Quân Toàn Thắng 43

Thật sự các kế hoạch hành quân Toàn Thắng này đã được các Bộ Tư Lệnh Liên Quân Việt Mỹ soạn thảo từ cuối năm 1969 gọi là “Kế Hoạch Đồng Tiến”. Theo kế hoạch này các đơn vị cấp Lữ Đoàn của Sư Đoàn Nhảy Dù Việt Nam sẽ hành quân song song với các đơn vị cấp Lữ Đoàn của SĐ1KBKV. Các cuộc hành quân như vậy nhằm mục đích cho SĐND-VN rút kinh nghiệm về hành quân không vận. Vì vậy khi cuộc hành quân sang Kampuchea khởi động thì các đơn vị hành quân Việt Mỹ đã sẵn sàng hiện diện trong vùng biên giới thuộc lãnh thổ Quân Khu III.

Hai ngày sau khi khai diễn hành quân Toàn Thắng 42, vào 6 giờ sáng ngày 1/5/1970, trong khi CSBV đang phải lo chống đỡ trong vùng Cánh Tiên thì một gọng kềm khác được QL-VNCH khai triển. Cuộc hành quân thứ hai mang tên Toàn Thắng 43 khởi động với lực lượng chính là Lữ Đoàn 3 Nhảy Dù VNCH, nhằm mục đích càn quét mật khu 353 của CS trong vùng Lưỡi Câu. Đây là nơi thiết đặt cơ quan đầu não của VC gọi là Trung Ương Cục Miền Nam hay gọi tắt là Cục R.

Về phía Quân lực đồng minh Hoa Kỳ, cuộc hành quân được đặt tên là: Task Force Shoemaker do Chuẩn Tướng Robert L Shoemaker, Tư Lệnh Phó Hành Quân của SĐ1 Kỵ Binh Không Vận (1st Cavalry Divison) của Hoa Kỳ chỉ huy. Tướng Shoemaker đã chọn Phi trường Quản Lợi để đặt Bộ chỉ huy hành quân nhằm tiết giảm nhân lực cũng như trang thiết bị yểm trợ.

Lực lượng tham chiến gồm:

- Lữ Đoàn 3 / SĐ1 KBKV Hoa Kỳ do Đại Tá R.C. Kington chỉ huy với 3 Tiểu đoàn Bộ Chiến 1/7, 2/7 và 5/7 Calvary với ĐĐ 1/21 Pháo Binh và Trục thăng cơ hữu xuất phát từ Quản Lợi.
- LĐ3ND-VN do Đại Tá Nguyễn Văn Thọ chỉ huy, gồm có :
 - * Tiểu Đoàn 1 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn Trưởng là Trung Tá Phạm Hy Mai.
 - * Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn Trưởng là Trung Tá Lê Văn Phát.

- * Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn Trưởng là Trung Tá Trần Ngọc Trí.
- Trung đoàn 11 Kỵ Binh Thiết Giáp Hoa Kỳ do Đại Tá D.A. Starry chỉ huy với 2 hai Thiết Đoàn 2/11 và 3/11 KBTG và phi đội trực thăng tác chiến, xuất phát từ CCHL South trong Tỉnh Tây Ninh (Thiết đoàn 1/11 bận hành quân vùng Chiến khu C).
- Thiết Đoàn 1/9/SĐ1KBKV (1st Squadron, 9th Cavalry) bao vùng yểm trợ cho cuộc hành quân bằng những trực thăng trinh sát và vũ trang.
- Tiểu đoàn 5/12/LĐ199 Infantry.
- 2 Tiểu đoàn/Lữ đoàn 2/SĐ1KBKV
- Tiểu Đoàn 2/47 Bộ Binh Cơ Giới (BBCG) tăng phái từ SĐ25BB-HK.
- Thiết Đoàn 2/34 Thiết Giáp tăng phái từ SĐ25BB Hoa Kỳ.

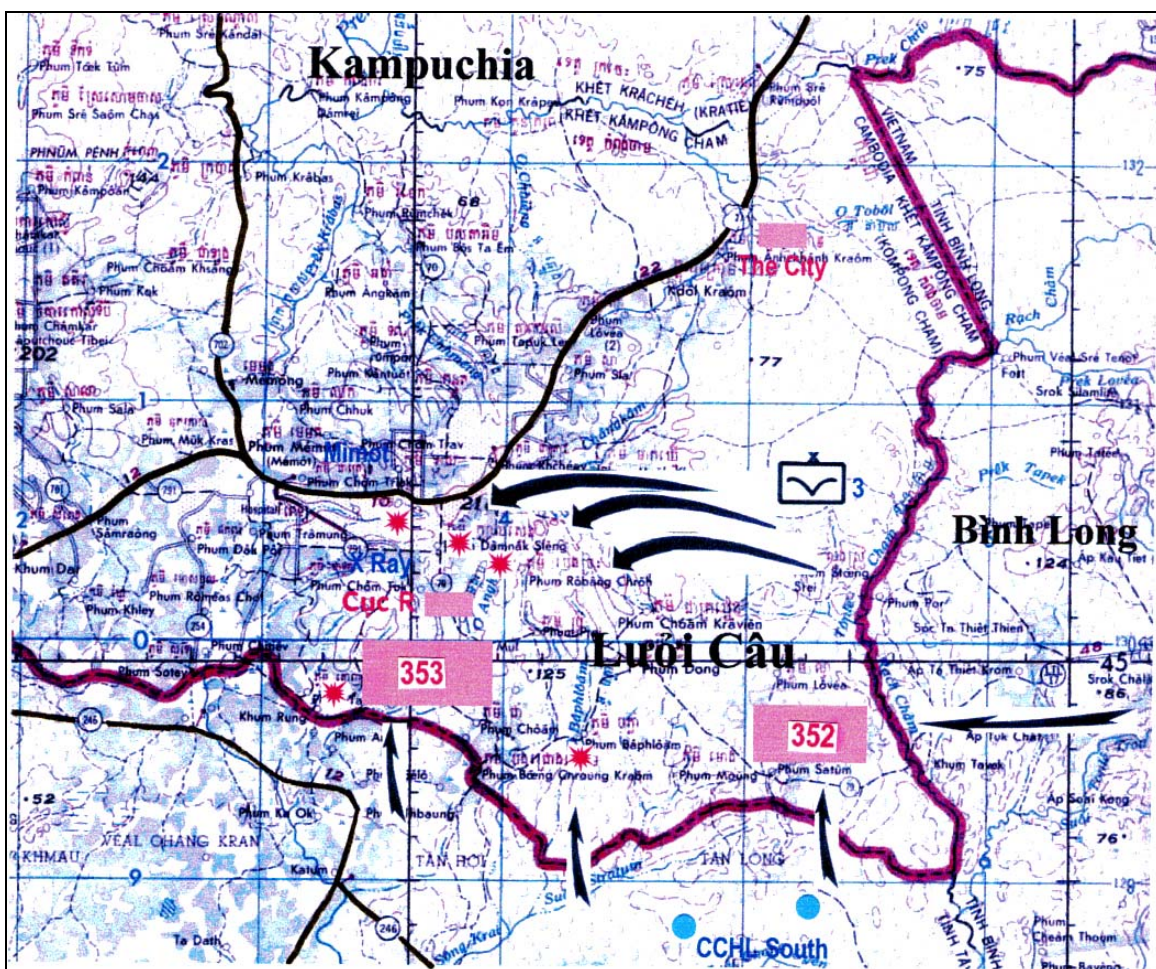
Diễn tiến :

Từ ngày 26 đến 28/4/1970, Các đơn vị thuộc Sư Đoàn Nhảy Dù – VN và SĐ1KBKV Hoa Kỳ đang hành quân tại vùng Chiến Khu C. Cuộc hành quân này nhằm lượng định hiệu quả của cuộc hành quân hỗn hợp Việt Mỹ trong lãnh thổ quân khu III để chuẩn bị cho cuộc hành quân vượt biên tấn công qua lãnh thổ Kampuchea. Ngày 30/4/1970 TĐ 3 Nhảy Dù đang hành quân tại Bù Đẳng được trực thăng bốc về sân bay Hớn Quản (Quản Lợi) An Lộc. Tại BCH hành quân Lữ Đoàn 3 ND đặt trong vùng Lưỡi Câu, ba vị Tiểu Đoàn Trưởng các Tiểu Đoàn 1, 3 và 9 Nhảy Dù nhận lệnh từ Đại Tá Nguyễn Văn Thọ LĐT/LĐ3ND (lúc đó có mặt Tướng Jame Keysi): TĐ3ND sẽ được trực thăng vận vào vùng hành quân tại bãi đáp Xray để lập đầu cầu cho các đơn vị khác thuộc LĐ3ND vào vùng hành quân ngày hôm sau.

Ngày 1/5/1970 ngay sau khi Tổng Thống Nixon vừa công bố cho dân chúng Mỹ biết về cuộc hành quân vượt biên thì lúc 5.45 phút sáng, 6 phi tuần B52 bắt đầu oanh tạc vùng phía Nam Lưỡi Câu, tiếp theo đó là 94 khẩu đại pháo của Pháo Binh Hoa Kỳ khai hỏa rồi đến 148 phi tuần của Oanh tạc cơ Mỹ cày nát vùng Mật Khu 352 và 353 của CSBV trên đất Chùa Tháp. Sau một giờ tập kích bằng hỏa lực, trực thăng bắt đầu ào ạt đổ quân LĐ3ND Việt Nam xuống phía Bắc mật khu 353 của VC và từ đó tấn công về phía Nam nhằm khóa chặt các con đường rút quân của địch.

Khoảng 8.00 giờ sáng ngày 1/5/1970, Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù do Trung Tá Lê Văn Phát làm TĐT và Thiếu Tá Trần Văn Sơn làm TĐP được trực thăng vận vào mục tiêu. Tiên khởi trên 25/100 chiếc trực thăng chuyển quân được 22 chiếc Cobra hộ tống đã đến bốc Đại Đội 33 /TĐ3ND của Đại Úy Lê Xuân Trạch từ An Lộc rồi đổ xuống bãi đáp Xray để lập đầu cầu. Sau đó là 6 khẩu pháo 105ly/Pháo Đội Dù của “Trí súng” rồi tới các Đại Đội 31 của Đại Úy Lê Viết Tùng, ĐĐ32 của Đại Úy Phạm Xuân Thiệp và ĐĐ34 của Đại Úy Ngô Tùng Châu được thả xuống. Các Đại Đội Nhảy Dù sau khi đáp xuống đất liền tiến chiếm các vị trí đã được chỉ định quanh căn cứ đường kính khoảng 2 km. Một thời gian ngắn sau đó 3 khẩu đại bác 155 ly cũng được thả xuống.

ĐĐ33ND khi mở rộng khu vực vừa đáp xuống về phía Bắc đã gặp sự kháng cự mạnh mẽ của địch quân, Các chiến sĩ Nhảy dù phản ứng mau lẹ xung phong tấn công thẳng vào vị trí ẩn nấp của địch làm cộng quân hoảng sợ bỏ chạy. Đ/U Lê Xuân Trạch Đại Đội Trưởng bị một viên đạn bể mắt cá chân nên phải di tản khẩn cấp. Đ/U Lê Thành Paul đang là Phụ Tá cho Đại Úy Lê Viết Tùng Đại Đội 31 được điều động lên thay thế cho Đại Úy Trạch, tung quân lục soát khắp các khu vực khả nghi và sau đó đã khám phá ra một căn cứ hậu cần của CS với một kho chứa khoảng 10 tấn thuốc men, một hầm chứa 150 khẩu súng K54, nhiều hầm khác chứa vũ khí hàng ngàn khẩu súng đủ loại như đại liên, trung liên, súng cối, CKC, hỏa tiễn 122 ly và nhiều hầm chứa khoảng 100 tấn đạn dược.



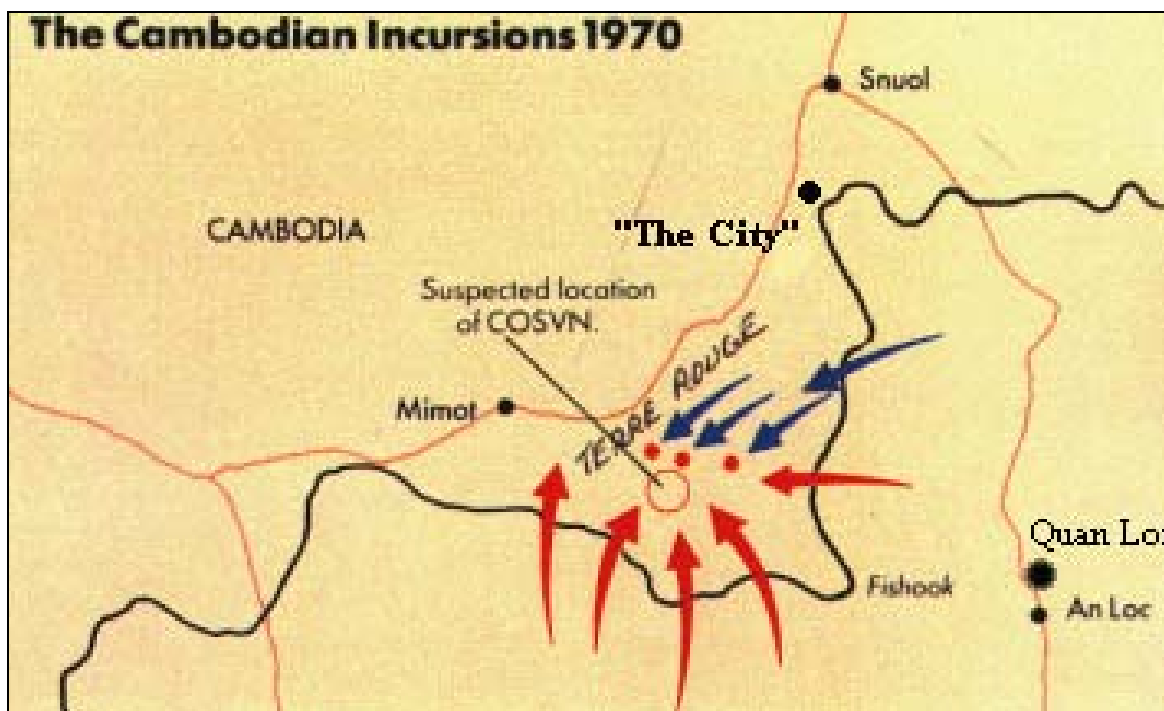
Vùng Lưới Cầu và Hành Quân Toàn Thắng 43

Tiếp theo sau TĐ3ND, lúc 9.45 giờ, TĐ9ND do Trung Tá Trần Ngọc Trí làm Tiểu Đoàn Trưởng được 42 trực thăng chuyên quân, thả xuống phía Bắc của TĐ3ND để thiết lập căn cứ hỏa lực Oklahoma và TĐ1ND do Trung Tá Phạm Hy Mai làm Tiểu Đoàn Trưởng được thả xuống về hướng Đông của TĐ3ND vào lúc 10.05 giờ để thiết lập căn cứ hỏa lực Scout. Các căn cứ cách nhau khoảng 10 km.

Sau khi đáp xuống mục tiêu, các đơn vị Nhảy Dù tung quân lục soát khu vực trách nhiệm và bắt đầu giao tranh lẻ tẻ với các đơn vị cộng quân, địch quân chống trả yếu ớt rồi rút chạy tán loạn sau khi bỏ lại khoảng 200 xác đồng bọn. Tiểu đoàn 1 ND cũng chạm địch, 27 cộng quân bị hạ và bắt sống 8 tù binh. Các tù binh khai rằng thuộc Tiểu đoàn 250 thuộc đoàn 50 hậu cần và thuộc TĐ1/Trung đoàn 165/SĐ7CSBV.

Buổi chiều, Các xe cơ giới của Tiểu Đoàn Công Binh Nhảy Dù được các trực thăng Chinook thả xuống để thiết lập CCHL East I cách biên giới Miên Việt vùng Lưới Cầu khoảng 4 km do TĐ3ND trấn đóng, CCHL Oklahoma do TĐ9ND trấn đóng và CCHL Scout do TĐ1ND trấn đóng. Trong mỗi căn cứ hỏa lực có một pháo đội 105 ly Nhảy Dù để yểm trợ hỏa lực cho các cánh quân trực thuộc đang hoạt động quanh khu vực.

Cùng một lúc với các đơn vị của LĐ3ND-VN tấn công vào mật khu của địch từ Bắc xuống Nam, các đơn vị bộ chiến của Hoa Kỳ từ mạn Nam và Đông của khu vực Lưới Cầu cũng bắt đầu vượt tuyến xuất phát.



Mũi tên đỏ: lực lượng bộ chiến, mũi tên đen: ND Việt Nam (trực thăng vận)

Lực lượng Hoa Kỳ chia thành hai mũi dùi vượt biên giới tấn công thẳng vào căn cứ địa của Cục R.

Mũi thứ nhất gồm hai cánh quân vượt tuyến xuất phát từ Tây Ninh băng qua biên giới tấn công lên mạn Bắc. Cánh quân thứ nhất là Tiểu đoàn 2/47 Bộ Binh Cơ Giới từ Kà Tum tảo thanh vùng phía trái Lưỡi Câu lên đến QL7. Cánh thứ nhì là Tiểu đoàn 2/34 Thiết Giáp trách nhiệm càn quét về phía tay phải của trực tiến quân

Mũi thứ nhì từ hướng Đông, hai Thiết đoàn 2/11 và 3/11 của Trung đoàn 11 Thiết Kỵ cũng ào ạt chia mũi dùi từ Bình Long tấn công về hướng Tây Bắc thọc sâu vào mục tiêu vùng Lưỡi Câu.

Các lực lượng CS bị bất ngờ không kịp phản ứng nên chống trả yếu ớt và tháo chạy dưới sự truy nã ráo riết của các phi cơ trinh sát. Đơn vị trinh sát 1/9 Cavalry đã tìm thấy 152 xác cộng quân do hỏa lực của phi cơ oanh kích.

Lúc xế chiều, Thiết Đoàn 2/11 bắt đầu đụng độ với Tiểu Đoàn 1 của Trung Đoàn 165/SĐ7CSBV tại một bìa rừng cách biên giới Ka Tum khoảng 6Km, VC bỏ lại 52 xác tại trận địa, về phía Mỹ có 2 binh sĩ tử thương.

Ngày 2/5/1970 trong khi hai đơn vị TĐ2/47 Cơ Giới và 2/34 Thiết Giáp tảo thanh dọc hai bên QL7 tiến về phía đồn điền Mimot, Thiết Đoàn 2/11 bắt tay được với lực lượng của LĐ3ND Việt Nam và sau đó BTL hành quân đã điều động Trung Đoàn 11 tiến chiếm Thị trấn Snoul, là giao điểm của 2 hệ thống đường mòn xâm nhập của Cộng quân là HCM và Sihanouk.

Ngày 3/5/1970 Trung Đoàn 11 Kỵ Binh mở rộng vùng hoạt động dọc theo hai bên QL7 đồng thời tấn công vào thị trấn Snoul 40 cây số về phía Bắc. Lữ Đoàn 3 KBKV cũng được tăng viện 2 Tiểu đoàn thuộc LĐ2KBKV.

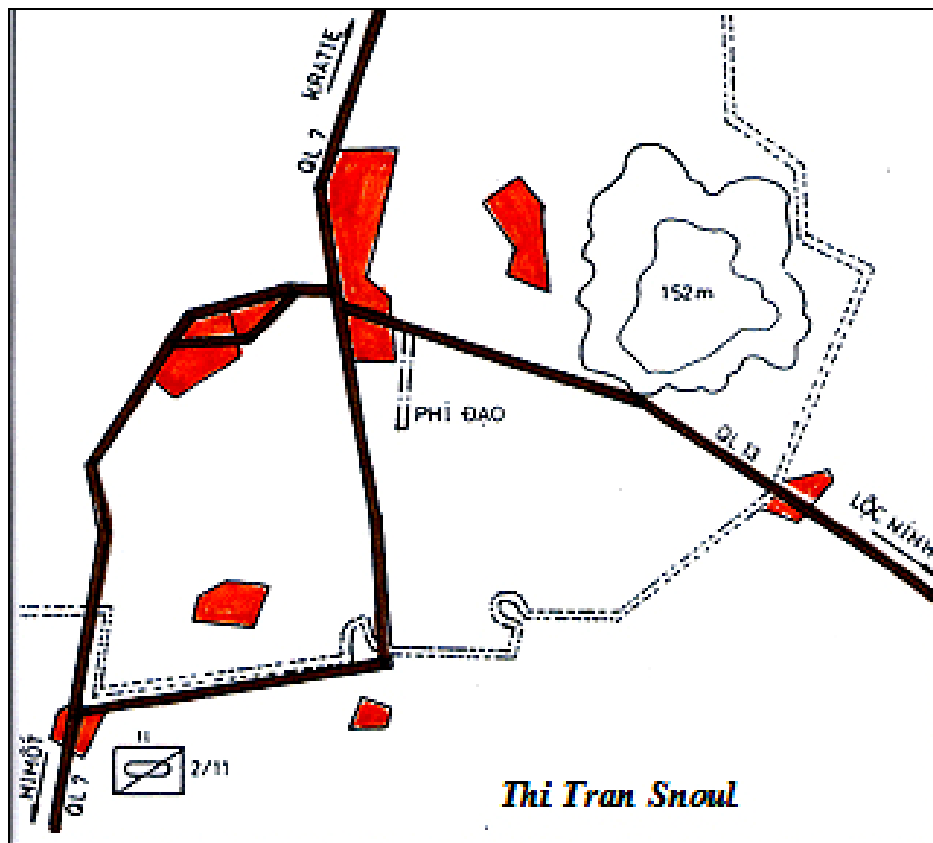
Trong ngày này, do các tin tức thu lượm được từ các trực thăng Trinh Sát báo cáo nhìn thấy nhiều kho chứa và nhiều Antenna. Ngay sau đó TĐ1/5KBKV được thả xuống bãi đáp Terry Lynn cạnh QL7 phía Nam thị trấn Snoul để thiết lập CCHL North I. Sau một

cuộc chạm súng khi các đơn vị mở rộng vòng đai an ninh cho căn cứ, đã khám phá ra một Căn Cứ hậu cần của Công Trường 7CSBV. CCHC này kéo dài khoảng 3 km ngang 2 km (vì quá rộng lớn nên người Mỹ đặt tên nó là “The City”) Cách thị trấn Snoul 10 km về phía Nam, cách QL7 khoảng 1 km và cách biên giới khoảng 5 km. CCHC này bao gồm 182 công sự chiến đấu, nhiều hầm chứa quân trang, quân dụng, thực phẩm thuốc men, nhiều bãi sửa chữa quân xa, 18 nhà ăn, nhiều lớp học, sân tập bắn và trại chăn nuôi.

Chiến lợi phẩm tịch thu được gồm 1282 vũ khí cá nhân, 202 vũ khí cộng đồng, 1.5 triệu đạn súng nhỏ, 26 tấn chất nổ, 22 thùng min chống chiến xa, 300 xe cộ đủ loại, 30 tấn gạo, 8 tấn bắp (Tổng cộng 171 tấn quân cụ).

Những ngày đầu, địch quân hoảng hốt bỏ chạy, phân tán mỏng, nhưng ít ngày sau chúng trở lại quấy rối pháo kích lẻ tẻ bằng súng cối 82 hay những súng phóng lựu đặt trên dàn phóng... rồi chém về.

TD8 Công binh chiến đấu được điều động đến để thiết lập các cây cầu bắt ngang 3 con rạch nhỏ trên QL 7 giúp cho các đơn vị Thiết Giáp đi qua để tấn công về phía Bắc, thị trấn Snoul.



Tại trung tâm thị trấn Snoul là một sân bay nhỏ, Cộng quân đã ước lượng lực lượng hành quân Việt Mỹ sẽ đổ bộ xuống đây nên họ đã dàn dựng sẵn một hệ thống phòng không 12.7 ly dày đặc cũng như bố trí một số những đơn vị bộ binh hùng hậu sẵn sàng thể trận phục kích tại đây.

Đoán biết được ý định của địch quân, BTL hành quân đã điều động 2 Thiết đoàn của Trung Đoàn 11 Thiết Kỳ rời khỏi QL7 tiến về phía Đông vượt qua vườn cao su và bắt ngờ tấn công trực diện vào mặt phía Nam của Snoul. Giao tranh dữ dội ngay trung tâm thị trấn trước khi quân Mỹ chiếm được vị trí chiến lược này, 150 xác cộng quân bỏ lại trận

địa. Trong trận này Đại Tá D.A Starry bị thương vì mảnh đạn nên phải di tản, Trung Tá Brookshire, Thiết đoàn Trưởng Thiết Đoàn 2 lên thay thế xử lý thường vụ.

Để mở rộng vòng đai an ninh, Trung đoàn 11 tiến về phía Bắc Snoul càn quét khu vực chiến trường đã được Cộng quân chọn sẵn. Nhiều chướng ngại vật ngăn cản bước tiến của chiến xa, đồng thời giăng nhiều loại mìn bẫy và các loại vũ khí chống chiến xa. Sau 5 ngày quần thảo, khoảng 600 cộng quân bị loại khỏi vòng chiến, lực lượng hành quân khám phá thêm nhiều kho lương thực, vũ khí, trung tâm huấn luyện...

Đêm 5/5/1970 quân CS tấn công vào vị trí đóng quân đêm của Thiết Đoàn 2/34 nhưng bị đẩy lui, 17 xác cộng quân bỏ tại trận. Sau trận này Lực lượng đặc nhiệm Shoemaker được giải tán do tầm mức rộng lớn của chiến cuộc. BTL/SĐ1KBKV trực tiếp điều khiển cuộc hành quân với toàn bộ 3 Lữ Đoàn 1, 2, 3 KBKV, và Trung Đoàn 11 Thiết Ky, Trong khi đó về phía QL-VNCH, BTL/SĐND chính thức chỉ huy chiến trường vùng Lưỡi Câu, điều động thêm LĐ1ND vào vùng hành quân, mở mặt trận mới: Toàn Thắng 45.



The 2D Squadron, 11th Armored Cavalry, at Snuol, Cambodia on the 5/4/1970

Hành Quân Toàn Thắng 45

LĐ1ND từ ngày 6/5/1970 – 30/6/1970

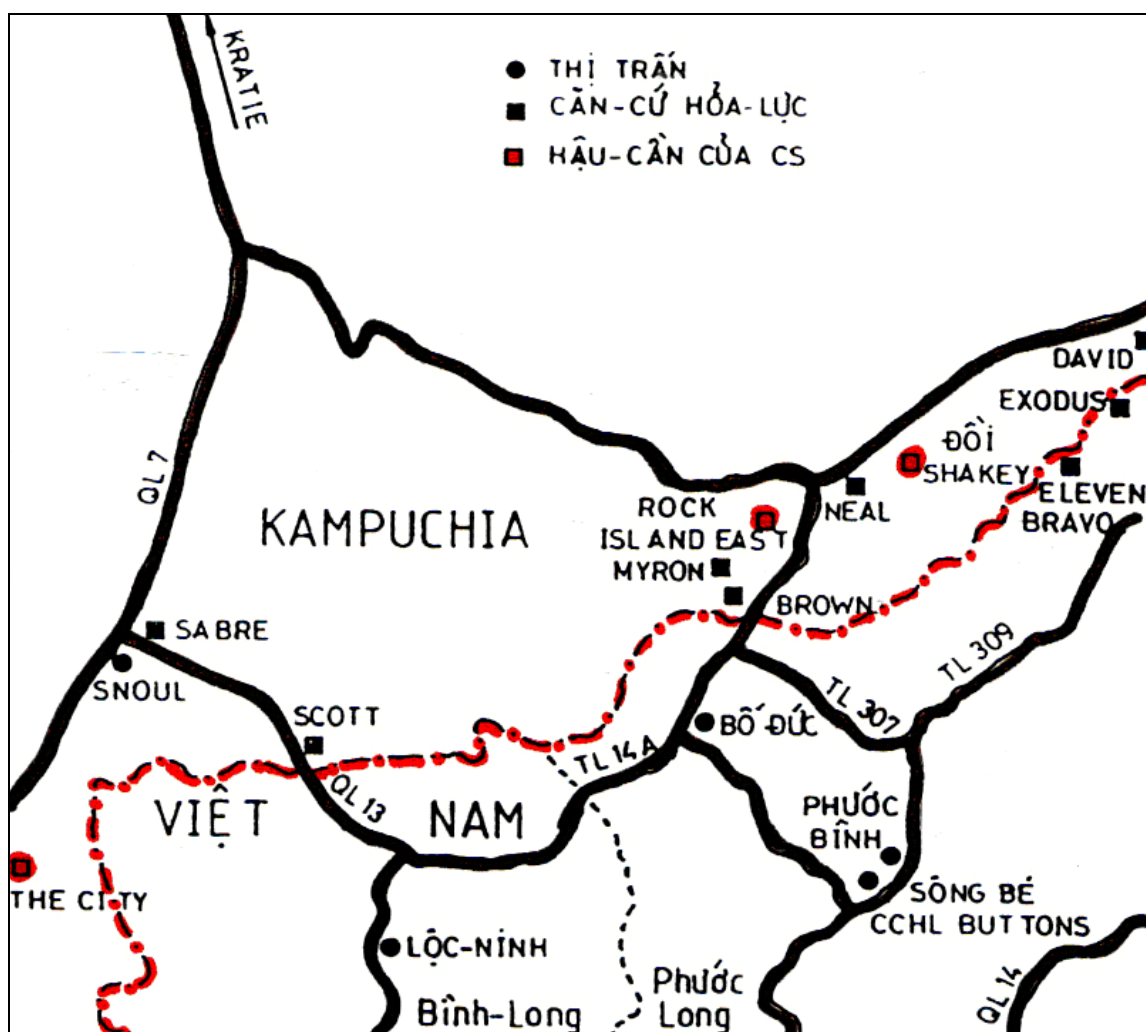
Sau trận đánh vào Snoul ngày 5/5/1970, Lực lượng Shoemaker được giải tán để mở rộng các thành phần tham gia chiến dịch. Về phía Sư Đoàn 1 KBKV Thiếu Tướng G.W. Casey Tư Lệnh Sư Đoàn trực tiếp chỉ huy các đơn vị hành quân Hoa Kỳ và cuộc hành quân mang tên là Rock Cruiser. Về phía VNCH, Thiếu Tướng Dư Quốc Đống, Tư Lệnh SĐND VN trực tiếp chỉ huy các đơn vị Nhảy Dù tham chiến với cuộc hành quân mang tên là Toàn Thắng 45..

Nhằm mục đích tảo thanh mật khu Cục R (Trung Ương Cục Miền Nam) của Việt Cộng trên đất Kampuchea. BTL SĐND-VN đã điều động thêm LĐ1ND do Đại Tá Lê

Quang Lưỡng làm Lữ Đoàn Trưởng vào vùng hành quân với 3 Tiểu Đoàn 5, 6 và 8 Nhảy Dù:

- * Tiểu Đoàn 5 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn Trưởng là Trung Tá Nguyễn Chí Hiếu.
- * Tiểu Đoàn 6 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn Trưởng là Trung Tá Trương Vĩnh Phước.
- * Tiểu Đoàn 8 Nhảy Dù, Tiểu Đoàn Trưởng là Trung Tá Văn Bá Ninh.

Cánh quân Lữ Đoàn I Nhảy Dù –VN hoạt động song song với LĐ2KBKV Hoa Kỳ dưới quyền chỉ huy của Đại Tá C. Clarke Lữ Đoàn Trưởng LĐ2KBKV. Ngày 6/5/1970 các đơn vị thuộc Lữ đoàn 3 Nhảy Dù vẫn tung quân tảo thanh quanh các căn cứ hỏa lực East I, Scout và Oklahoma trong khi LĐ1ND tảo thanh dọc theo khu vực phía Nam QL7 và SĐ1KBKV Hoa Kỳ đã điều phối thêm các đơn vị LĐ2KBKV do Đại Tá C. Clarke chỉ huy vào vùng hành quân để chuẩn bị cho giai đoạn hành quân kế tiếp.



Vùng hành quân Toàn Thắng 45

Các Tiểu Đoàn Nhảy Dù tham dự cuộc hành quân từ các căn cứ hỏa lực tung ra các cuộc hành quân lùng và diệt địch. Khiến cho quân Cộng Sản đã từng lợi dụng lãnh thổ Cẩm Bốt làm hậu cần dưỡng quân, tích trữ tiếp liệu và cứ địa an toàn mỗi khi bị lực lượng ta truy kích đã không còn nơi nào gọi là an toàn. Cũng trong ngày 6/5/1970, TĐ6ND do Trung Tá Trương Vĩnh Phước làm Tiểu Đoàn Trưởng được thả vào vị trí phía Đông Bắc

của căn cứ East I (TĐ3ND). TĐ6ND đã tung các Đại Đội tảo thanh quanh vị trí đóng quân của Tiểu đoàn và đã khám phá một hầm vũ khí toàn súng CKC còn mới nguyên trong bọc nhựa, cùng nhiều loại vũ khí khác và thuốc men. 4 chiếc trực thăng H34 chở liên tiếp mấy ngày chưa hết.

Do tin tức từ các trinh sát cơ và các Biệt kích quân cung cấp, Lữ Đoàn 2 KBKV đã điều động Tiểu Đoàn 5/7 do Trung Tá M. Edmunds làm Tiểu Đoàn Trưởng đến thiết lập CCHL Brown cách biên giới Miên Việt 3km về phía Bắc và cách Tỉnh lộ 14A 2km về phía Tây. Đồng thời Tiểu Đoàn 2/12 của Trung Tá F. Lanni cũng được trực thăng vận đổ xuống phía Bắc CCHL Brown 10 km, lục soát mở rộng vòng đai an ninh và thiết lập CCHL Myron.

Ngày 8/5/1970 TĐ2/7 chạm địch cấp đại đội, giao tranh kéo dài nhiều giờ, Tiểu Đoàn phải gọi thêm Trung Đội Trinh Sát và Đại Đội C đến tăng viện. Ngày hôm sau 9/5/1970 lực lượng hành quân LĐ2KBKV khám phá ra một căn cứ hậu cần to lớn của CSBV và đặt tên là Rock Island. Khác với những căn cứ hậu cần khác, ở đây quân trang quân dụng còn đang nằm trong các kiện hàng lộ thiên, chỉ che đậy bằng những tấm vải nhựa plastic. Tổng số vũ khí tịch thu được lên đến 329 tấn gồm 932 vũ khí cá nhân, 85 vũ khí cộng đồng, 469 hỏa tiễn 122 ly, 4002 đạn B40, 20.886 đạn súng cối, (có khoảng 1000 viên đạn đại bác 85 ly/D44 chưa xuất hiện trên chiến trường trước đây) 1734 lựu đạn, hơn 7 triệu đạn súng nhỏ, 3 xe vận tải và 2 xe chỉ huy.

Ngày 13/5/1970 Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù di chuyển lên hướng Đông Bắc để thiết lập CCHL East II và bàn giao CC East I lại cho Tiểu Đoàn 8 / LĐ1ND.

Trong lúc đó, Tiểu Đoàn 9ND được lệnh tung hai Đại Đội 92 của Trung Úy Trương Văn Dũng và Đại Đội 93 của Trung Úy Đào Đức Bảo về phía Tây của CCHL, dưới sự chỉ huy của Thiếu Tá Nguyễn Đình Bảo, Tiểu đoàn Phó, để truy lùng vị trí của Cục R theo các báo cáo của các Trinh sát cơ Hoa Kỳ.

Một giờ trưa ngày hôm sau, Các Đại Đội 92 và 93 sẵn sàng tại bãi bốc, từng đoàn trực thăng đáp xuống bốc các chiến sĩ Nhảy Dù đổ xuống mục tiêu là một trảng trống ở bìa rừng nằm về phía Tây của Bộ Chỉ Huy Tiểu Đoàn 9 Nhảy Dù. Nhưng Đoàn trực thăng của Mỹ đã vô tình hay cố ý đã thả Đại Đội 93 của Trung Úy Đào Đức Bảo cách xa mục tiêu được ấn định đến 2 cây số. Ngay khi đó đủ loại súng của địch quân đã khai hỏa nhắm vào các chiến sĩ Nhảy Dù vừa đáp xuống chưa kịp chuẩn bị như những bia thịt sống khi các trực thăng chuyển quân vừa cất cánh bay cao.

Tức khắc, các “Thiên Thần sát địch” đã phản ứng nhanh chóng xung phong vào ngay mục tiêu là những hòng súng địch quân vừa khai hỏa. Sau đó cả đơn vị tạt qua phía bìa rừng bên trái vì hỏa lực tàn bạo của địch quá đông. Hai phi tuần phản lực đã được gọi đến để hỏa diệt mục tiêu bằng bom napalm.

Sau những hồi vang rền của bom đạn oanh kích từ phi cơ, Các Trung Đội dàn hàng ngang áp sát vào bìa rừng xung phong. Các chiến sĩ Nhảy Dù phải bám sát theo từng mô đất, từng thân cây rừng men dần tới mục tiêu theo thế gọng kềm của 3 Trung đội đi trước. Sau 20 phút giao tranh dữ dội, Cộng quân chống trả yếu dần rồi im hẳn tiếng súng. Xác địch quân ngổn ngang nằm vất trên miệng hầm hay rải rác đó đây, nhiều xác bị tìm bằm hay bị cháy đen vì bom xăng đặc. Về phía Đại Đội 93 có 2 binh sĩ bị tử thương.

Sáng hôm sau, Đại Đội 93 được trực thăng bốc thả về phía mục tiêu đã được ấn định lúc ban đầu. Vừa đáp xuống bãi đáp Cộng quân bắt đầu khai hỏa, cả Đại Đội 93 dàn đội hình hàng ngang tấn công về phía địch quân, trong khi Đại Đội 92 của Trung Úy Trương Văn Dũng cũng đánh thúc xuống kẹp địch quân vào giữa. Giao tranh đến 6.00 giờ chiều, Công quân bỏ chạy hai Đại Đội 92 và 93 bắt tay được với nhau.

Sang ngày thứ ba, hai Đại Đội 92 và 93 tung quân lục soát từ hai hướng. Đường vào cục R thật là hung hiểm, các chiến sĩ Nhảy Dù lẫm lũi tiến bước, ngày nhỏ chột để tiến lên, đêm ngủ dật dờ thiếu giấc, chột địch giăng mắc như mạng nhện.

Một buổi sáng sớm, Đại Đội 93 trực chỉ về hướng mục tiêu, đang ngon trớn đồ dốc về đường thông thủy để các anh em binh sĩ chuẩn bị lấy nước. Bỗng nhiên từ phía bên kia bờ suối vang rền tiếng súng. Cộng quân đồng loạt khai hỏa bằng đủ loại vũ khí. Trung Úy Đào Đức Bảo nhanh chóng điều động đơn vị phản công giữ chắc tuyến phòng ngự. Các súng liên thanh của địch bắn dọc hai bên trái, phải của Đại Đội, hình như muốn cầm chân vây bọc đơn vị Nhảy Dù vào giữa trận địa.

Một số chiến sĩ Nhảy Dù đã bị ngã gục, Trung Úy Bảo biết rằng đã vào đúng ổ Cục R của địch bèn ra lệnh cho 4 trung đội tháo lui trở lại lối củ phòng thủ, đồng thời báo cáo về Tiểu Đoàn tình hình hiện tại và gọi pháo binh tác xạ hiệu quả lên mục tiêu. Sau hàng loạt đạn pháo tới tấp của Trung Úy Nguyễn Kim Việt, hai phi tuần Phantom của Hoa Kỳ luân phiên trợ chiến trút bom đạn lên đầu địch quân.

Vừa dứt phi tuần oanh tạc, Đại Đội dàn đội hình xung phong chiếm lại vị trí củ sát bờ suối, khi còn chừng 20 thước cách bờ nước, địch quân lại khai hỏa dữ dội. Cánh quân đi đầu phải nép người sát xuống đất để tránh đạn. Đến 4.00 giờ chiều, các Trung đội lần lượt chiếm lại vị trí củ. Trung Úy Bảo ra lệnh các Trung đội chuẩn bị hầm hố cố thủ và không được lùi bước.

Tại căn cứ hậu cần của CS Rock Island, do khối lượng vũ khí tịch thu được quá lớn, không thể chuyên chở kịp thời nên được lệnh phá hủy. Chiều ngày 16/5 một tiếng nổ kinh hồn với cột khói bốc cao ngút trời ở xa 15 km còn trông thấy, do sự phá hủy các chiến lợi phẩm gây nên.

Ngày 23/5/1970 TĐ5/7 KBKV trong khi tảo thanh khu đồi 428 (hay đồi Shakey) đã khám phá được một hậu cần khác của CS với 59 kìm chứa vũ khí đạn dược. Các vũ khí này được chuyển giao cho quân đội Khmer.

Ngày 19/6/1970 Trung đoàn 11 KBTG được linh lui binh.....

Tổng kết Chiến dịch Bình Tây : từ 1/5/1970 đến 30/6/1970

- U.S.: 338 chết; 1525 bị thương; 13 mất tích .
- Việt Nam CH : 538 chết ; 3,009 bị thương .
- CSBV/VC: 11,349 chết ; 2,328 tù binh
- 600 supply caches were captured and their material removed or destroyed: 22,892 individual weapons, 2,509 crew-served weapons, 15 million rounds of small arms ammunition, 199,552 rounds of anti-aircraft ammunition, 143,000 rounds of rocket, mortar, and recoilless rifle ammunition, 62,022 hand grenades, 5,482 land mines, 1,002 demolition charges, 41 tons of explosives, 55 tons of medical supplies, 435 motor vehicles, 7,000 tons of rice.

Tài Liệu Tham Khảo :

- *Phỏng vấn các chiến hữu trong SĐND*
- *1970 Cambodian Incursion- Parrot's Beak and Fishhook from Wikipedia*
- *Like Rolling Thunder: The Air War in Vietnam, 1964-1975 By Ronald Bruce Frankum*
- *Trận Phum Long Giêng của TĐ7ND của Tr/Tá Lê Minh Ngọc LĐT /LĐ4ND.*
- *Khoảng Tối Nhìn lên, của Đào Đức Bảo Tác giả xuất bản tại San Diego 2003.*
- *Tình nghĩa anh em-một đời Mũ Đỏ của Đoàn Phương Hải, vantuyen.net*
- *TĐ3ND tham chiến trong cuộc hành quân ngoại biên Toàn Thắng 43 của Đại Tá Lê Văn Phát Lữ Đoàn Trưởng LĐ3ND hiện đang cư ngụ tại Orange County.*

- Đại Tướng Đỗ Cao Trí Và Mặt Trận Ngoại Biên của Vương Hồng Anh.
- Hình ảnh của Trung Tá Lê Minh Ngọc và của Lê Quang Đức.

Trích và cập nhật từ quyển

‘ 20 Năm Chiến Sự ’ - Binh chủng Nhảy Dù

Đại Úy Võ Trung Tín Tiểu Đoàn Truyền Tin SĐND – 714-856-9202

Đại Úy Nguyễn Hữu Viên Tiểu Đoàn 3 Nhảy Dù – 714-897-1435

email: 20namchiensu@gmail.com



Trung Tướng Dư Quốc Đống Tư Lệnh SĐND, Đại Tá Lê Quang Lương LĐT/LĐIND và Bộ Tham Mưu tại chiến trường Kampuchea